

TOÀN CẢNH KHU VỰC CHÂU PHI VÀ TRUNG ĐÔNG NĂM 2009 VÀ TRIỂN VỌNG 2010

*Trần Thị Lan Hương**

*Phạm Thanh Hà***

1. Bối cảnh quốc tế ảnh hưởng đến khu vực châu Phi và Trung Đông

Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu bắt đầu từ cuối năm 2008 và kéo dài đến hết năm 2009 đã đem lại những tác động tiêu cực đối với tất cả các nước trên thế giới không kể đó là nước phát triển hay nước đang phát triển. Khác với những cuộc khủng hoảng tài chính đã từng diễn ra ở nhiều nước đang phát triển trong hai thập kỷ gần đây, cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008-2009 được khởi nguồn từ Mỹ và các nền kinh tế phát triển, sau đó mới lan rộng ra toàn cầu. Cuộc khủng hoảng tài chính lần này trước hết mang lại những tác động tiêu cực cho hầu hết các nền kinh tế phát triển. Trong hai năm 2008-2009, kinh tế Mỹ tăng trưởng ở mức 0,4% và -2,7% tương ứng, đánh dấu một thời kỳ đen tối của nền kinh tế

Mỹ sau khi nước này liên tục đạt được mức tăng trưởng 2,8%/năm trong vòng 5 năm (2003-2007). Tính từ khi nổ ra khủng hoảng ở Mỹ vào tháng 9 năm 2008 đến hết ngày 19/12/2009, có tới 140 ngân hàng ở Mỹ tuyên bố phá sản - mức cao nhất kể từ năm 1990. Thất nghiệp ở Mỹ vào tháng 10 năm 2009 lên tới 10,2%, cao nhất trong vòng 26 năm qua. Thị trường chứng khoán giảm 40% giá trị. Cùng với Mỹ, kinh tế EU cũng lâm vào thời kỳ khủng hoảng trầm trọng với tốc độ tăng trưởng GDP của khu vực đồng Euro chỉ là 0,7% vào năm 2008 và -4,2% vào năm 2009. Thất nghiệp của khu vực đồng Euro chiếm đến gần 10% lực lượng lao động năm 2009. Để đối phó với cuộc khủng hoảng lần này, Mỹ và các nền kinh tế phát triển lớn trên thế giới phải tiêu tốn nhiều tỷ USD, đồng thời phải tiến hành những cải cách đau đớn mang tính điều chỉnh kinh tế vĩ mô và tái cơ cấu. Con “sóng thần” khủng hoảng năm 2008-2009 với những tổn thất và chi phí

* Thạc sĩ, Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông
** Tiến sĩ, Học viện Hành chính khu vực I

“cứu chữa” nặng nề đã đánh mạnh vào nền kinh tế Mỹ và các nước công nghiệp phát triển, khiến các định chế đa phương phải bó tay không có giải pháp cứu chữa bởi tính đến năm 2008 tổng số vốn của IMF chỉ là hơn 200 tỷ USD (chủ yếu từ nguồn vốn đóng góp của Mỹ, Đức, Nhật Bản, Anh và Pháp), không đủ sức giúp thế giới thoát khỏi khủng hoảng. Theo đánh giá của IMF tháng 10 năm 2009, vào năm 2009 kinh tế các nước công nghiệp phát triển (bao gồm Mỹ, EU, Nhật Bản và một số nước công nghiệp phát triển khác) đạt mức tăng trưởng - 3,4% sau khi đã đạt mức tăng trưởng 0,6% vào năm 2008 và nền kinh tế thế giới trong năm 2009 đạt mức tăng trưởng -1,1% sau khi đã đạt mức tăng trưởng 3% vào năm 2008.

Khủng hoảng tài chính toàn cầu và ở các nền kinh tế công nghiệp phát triển đã đem lại những tác động tiêu cực đối với các nước đang phát triển, trong đó có khu vực châu Phi và Trung Đông. Vào năm 2009, các nước đang phát triển và mới nổi chỉ đạt tốc độ tăng trưởng 1,7%, thấp hơn rất nhiều so với mức tăng trưởng 6% của năm 2008 và 8,3% của năm 2007. Tăng trưởng kinh tế của nhóm nước đang phát triển do tác động của khủng hoảng có sự khác nhau giữa các khu vực. Khu vực Trung và Đông Âu chịu tác động nặng nề nhất từ khủng hoảng tài chính toàn cầu với tốc độ tăng trưởng GDP năm 2009 là - 5%, tiếp theo là khu vực Mỹ Latinh với tốc độ tăng trưởng GDP là -2,5%, tiếp đến là châu Phi đạt 1,7%, Trung Đông đạt 2% và chỉ các nước đang phát triển châu Á duy trì được tốc độ tăng trưởng GDP là 6,2%, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng này của châu Á vẫn thấp hơn nhiều so với những

năm trước đó. Tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu đối với các nước đang phát triển trong năm 2009 chủ yếu thông qua 2 con đường: *Một là*, khủng hoảng tài chính toàn cầu và từ các nước công nghiệp phát triển có tác động tiêu cực đến thị trường chứng khoán và thị trường tài chính các nước đang phát triển. Những thị trường chứng khoán chủ yếu của các nước đang phát triển như ở Ấn Độ, Trung Quốc, Brazil, Nam Phi đều bị sụt giảm mạnh trong khủng hoảng, khiến tình hình tài chính ở các nước đang phát triển lao đao.

Hai là, suy giảm và khủng hoảng kinh tế ở các nước công nghiệp phát triển có tác động tiêu cực đối với các nước đang phát triển trên nhiều kênh: thương mại, đầu tư nước ngoài, viện trợ, cho vay thương mại, các dòng vốn chính thức khác... Chẳng hạn, tăng trưởng kinh tế cao ở Trung Quốc và Ấn Độ thời kỳ trước khủng hoảng khiến nhu cầu nhập khẩu nguyên liệu và khoáng sản từ châu Phi như dầu thô, đồng, thiếc... tăng lên rất cao. Nhưng khi hai nước này bị tác động của khủng hoảng năm 2008-2009, nhu cầu nhập khẩu của họ bị cắt giảm mạnh, khiến các nước châu Phi nghèo hơn bị ảnh hưởng nặng nề hơn. Tác động nặng nề của khủng hoảng cũng khiến dòng viện trợ và đầu tư trực tiếp nước ngoài của các nước phát triển cho các nước đang phát triển bị cắt giảm nghiêm trọng. Như vậy có thể thấy, mỗi kênh khi bị ảnh hưởng từ khủng hoảng sẽ đem lại những tác động tiêu cực khác đến sự tăng trưởng và phát triển của các nước đang phát triển, trong đó có khu vực châu Phi và Trung Đông.

Từ những kênh trên, ta có thể thống kê những nước đang phát triển chịu ảnh hưởng nhiều nhất từ khủng hoảng tài chính toàn cầu như sau:

+ Những nước đang phát triển có quan hệ thương mại khăng khít và là bạn hàng truyền thống với Mỹ và EU. Mexico là một ví dụ điển hình. Năm 2009 tốc độ tăng trưởng GDP của Mexico là -7,3%, một tốc độ tăng trưởng thấp bậc nhất thế giới và bị đánh giá là trầm trọng nhất từ trước đến nay.

+ Những nước đang phát triển có hàng hoá xuất khẩu chịu tác động nặng nề nhất từ khủng hoảng và những nước phát triển chủ yếu dựa vào ngành du lịch thu hút du khách

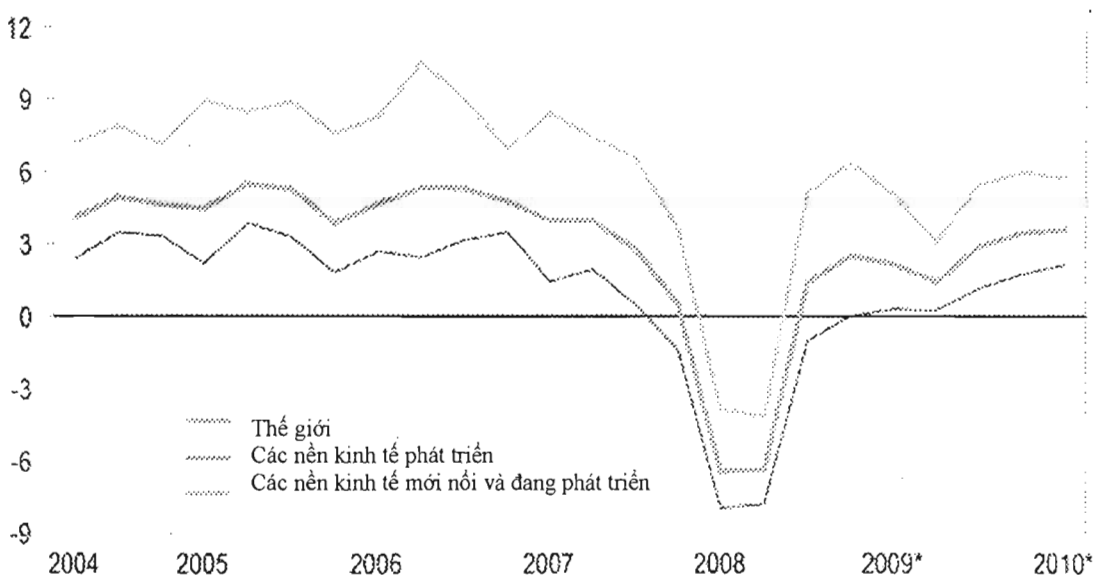
từ các nước phát triển. Zambia là trường hợp điển hình chịu tác động tiêu cực do giá đồng thế giới giảm nghiêm trọng, trong khi các nước Caribe và châu Phi chịu ảnh hưởng lớn do ngoại tệ từ du lịch giảm sút.

+ Các nước đang phát triển phụ thuộc vào vốn FDI và vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài. Điển hình là một số nước Mỹ Latinh.

+ Các nước đang phát triển phụ thuộc vào viện trợ nước ngoài. Điển hình là các nước châu Phi.

+ Các nước đang phát triển xuất khẩu dầu mỏ bị ảnh hưởng do giá dầu thế giới giảm. Điển hình là các nước Trung Đông.

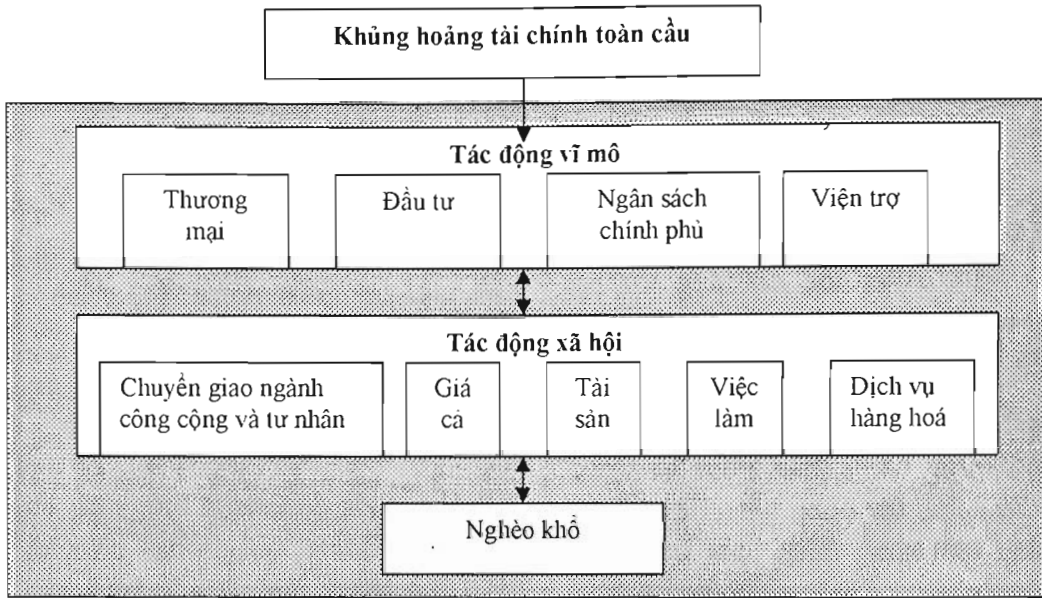
Hình 1. Tốc độ tăng trưởng GDP của từng nhóm nước trên thế giới



Nguồn: IMF World Economic Outlook Update, July 2009.

Tại các nước đang phát triển nghèo hơn, tác động của khủng hoảng đối với người nghèo càng nghiêm trọng. Vào năm 2009, Ngân hàng Thế giới đã công bố thế giới đang rơi vào cuộc khủng hoảng kép “3F” đó là : khủng hoảng tài chính (Financial crisis), khủng hoảng giá nhiên liệu thế giới (Fuel

price crisis) và khủng hoảng lương thực (Food crisis). Ba cuộc khủng hoảng này đã khiến số lượng người nghèo trên thế giới vào khoảng 64 triệu người (những người sống ở mức dưới 1,25 USD/ngày) và có thể tăng lên trong năm 2010.

Hình 2. Tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu đối với các nước đang phát triển

Nguồn: ODI, "The Global Financial Crisis" Poverty and Social Protection, Evidence from 10 country case studies. Briefing Paper, August 2009.

2. Toàn cảnh châu Phi và Trung Đông năm 2009

* Châu Phi năm 2009:

Nếu như năm 2008 kinh tế châu Phi gặt hái được nhiều thành tựu phát triển kinh tế, thì năm 2009 cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu đã tác động đến châu Phi thông qua nhiều kênh khác nhau, trong đó có kênh thương mại, đầu tư, viện trợ, tài chính..., khiến tình hình kinh tế - chính trị châu Phi có nhiều thay đổi. Vào năm 2009, tốc độ tăng trưởng thương mại thế giới là -11,9%, đây được đánh giá là mức suy giảm lớn nhất của thương mại thế giới kể từ năm 1982, trong đó các nước như Mỹ, EU, Trung Quốc (chiếm tới 70% tổng kim ngạch thương mại của châu Phi) đều chịu sự suy giảm hoạt động thương mại nhiều nhất. Tổng kim ngạch xuất khẩu của Mỹ sang 41 nước đang được hưởng chế độ AGOA của Mỹ (trong đó

hầu hết là các nước châu Phi) giảm tới 63% trong nửa đầu năm 2009, khiến các nước châu Phi phải chịu nhiều tác động nặng nề từ hoạt động thương mại. Hầu hết hàng hóa của châu Phi được xuất khẩu sang các nước phát triển, vì vậy theo đánh giá của IMF nếu tăng trưởng GDP của thế giới (chủ yếu qua kênh thương mại quốc tế) giảm 1 điểm phần trăm thì tăng trưởng GDP của các nước châu Phi sẽ bị giảm 0,5 điểm phần trăm. Thương mại giảm, kết hợp với dòng vốn đầu tư rút khỏi châu Phi do nhiều đối tác đầu tư buộc phải quay về nước để đối phó khủng hoảng, khiến tình hình châu Phi thêm lao đao. Năm 2009, FDI vào châu Phi giảm tới 26,7% so với năm 2008 và những nước tiếp nhận vốn FDI chủ yếu ở châu Phi như Nam Phi, Nigeria, Angola, Chad, Ghine Xích đạo, Congo, Tanzania, Kenya, Ethiopia... đều phải chịu những tác động tiêu cực do dòng vốn FDI giảm sút. Khủng hoảng tài chính toàn cầu

cũng khiến các dòng vốn quốc tế, đặc biệt là tiền gửi về từ lao động di cư và vốn viện trợ nước ngoài sụt giảm. Năm 2009, tiền kiều hối gửi về châu Phi ước tính giảm 4,4% do lao động châu Phi ở các nước công nghiệp phát triển bị thất nghiệp ngày càng đông. Ngoài ra, các nhà tài trợ lớn như Mỹ, Italia, Anh, Pháp, Nhật Bản... hiện đang phải đối phó với khủng hoảng kinh tế trong nước nên cũng cắt giảm viện trợ cho châu Phi. Chẳng hạn trong năm 2005 G8 cam kết viện trợ cho châu Phi khoảng 8,8 tỷ USD/năm trong giai đoạn 2005-2010, nhưng do tác động của khủng hoảng, số tiền cam kết viện trợ cho châu Phi đã bị cắt giảm mạnh, dự tính chỉ còn là 3,59 tỷ USD/năm cho năm 2009.

Những tác động bất lợi từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu khiến tình hình châu Phi năm 2009 gặp nhiều khó khăn. Tăng trưởng kinh tế sụt giảm mạnh, chỉ đạt 1,7% so với 5,2% của năm 2008. Thâm hụt ngân sách năm 2009 lên tới 4,37% GDP so với mức thặng dư trong nhiều năm trước đó ở nhiều nước châu Phi. Cán cân tài khoản hiện hành giảm từ mức thặng dư 1,22% GDP của năm 2008 xuống mức thâm hụt 6,23% GDP vào năm 2009. Sự sụt giảm của giá cả một loạt hàng hoá trong đó có giá dầu và giá nhiên liệu khiến các nước xuất khẩu dầu mỏ ở châu Phi gặp nhiều khó khăn.

Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu cũng tác động bất lợi đến những nỗ lực xoá đói giảm nghèo của châu Phi. Số lượng người dân châu Phi sống dưới mức nghèo khổ đã tăng lên thêm 16 triệu người trong giai đoạn từ giữa năm 2008 đến giữa năm 2009. Khủng hoảng tài chính kết hợp với cuộc khủng hoảng lương thực của năm 2008

đã đẩy số lượng người nghèo lên tới mức chiếm 50% dân số châu Phi vào giữa năm 2009 so với tỷ lệ 58% của năm 1996. Những nước tiếp tục phải đối mặt với tình hình nghiêm trọng về nghèo khổ và khủng hoảng kinh tế xã hội trong năm 2009 phải kể đến là: Sudan trong cuộc khủng hoảng nhân đạo ở Darfur, sự sụp đổ của nền kinh tế Zimbabwe, xung đột và bất ổn định chính trị ở Guinea, Guinea Bissau, Guinea Xích đạo, Madagascar và Somalia.

Tuy còn gặp một số bất ổn chính trị, nhưng tình hình chính trị năm 2009 ở châu Phi có nhiều dấu hiệu được cải thiện. Ngày càng có nhiều nước châu Phi hướng tới nền dân chủ và cải thiện tính minh bạch cũng như năng lực quản lý của chính phủ. Tuy nhiên, cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu cũng có những tác động không tốt đến nền chính trị châu Phi. Do nhiều thành quả kinh tế bị cướp đi trong khủng hoảng và suy thoái kinh tế, nhiều người dân châu Phi tỏ ra mất lòng tin vào năng lực của chính phủ, đặc biệt là ở những nước hậu xung đột, các nước dễ bị tổn thương do thể chế chính trị yếu kém. Cuộc khủng hoảng lương thực kéo dài từ giữa năm 2008 đến nay đã dẫn đến những bạo động chính trị và bất ổn định ở một vài nước châu Phi, là nguy cơ đe dọa đến hoà bình và ổn định chính trị chung của toàn khu vực.

** Trung Đông năm 2009:*

Cũng giống như các nước châu Phi, khu vực Trung Đông trong năm 2009 không tránh khỏi những tác động bất lợi của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu. Trước khi khủng hoảng tài chính toàn cầu nổ ra, khu vực Trung Đông được đánh giá là đầy tiềm

năng tăng trưởng. Tại một số quốc gia Trung Đông, thị trường được tự do hoá bằng cách nới lỏng những điều tiết về sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài, nới lỏng thuế quan và đầu tư, ưu đãi cho khu vực tư nhân và đầu tư nước ngoài. Theo đánh giá của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), chi phí rủi ro trong kinh doanh ở nhiều quốc gia Trung Đông đã giảm đáng kể trong vài năm trở lại đây. Dòng vốn nước ngoài liên tục chảy vào các quốc gia Trung Đông có nền kinh tế và chính trị ổn định. Thương mại hàng hoá được mở rộng nhanh chóng. Giá dầu thế giới liên tục tăng từ năm 2005 đến giữa năm 2008 đã khiến một số quốc gia xuất khẩu dầu lửa Trung Đông như Iran, Syria, Ả-rập Xê-ut, UAEs... tăng nhanh dự trữ ngoại tệ từ dầu mỏ.

Tuy nhiên, từ cuối năm 2008 trở lại đây, bức tranh Trung Đông có nhiều sắc thái u ám do bị ảnh hưởng của khủng hoảng toàn cầu. Theo đánh giá của IMF, kinh tế Trung Đông năm 2009 chỉ tăng trưởng 2% so với mức 5,4% của năm 2008 và 6,2% của năm 2007. Khủng hoảng toàn cầu khiến giá dầu thế giới ở mức cao kịch điểm 150 USD/thùng trong quý I năm 2008 giảm mạnh xuống còn 65 USD/thùng vào cuối tháng 10 năm 2008. Các quốc gia xuất khẩu dầu mỏ chịu tác động mạnh nhất từ sự sụt giảm giá dầu, đặc biệt là các nước như Bahrain, Iran, Iraq, Kuwait, Lybia, Oman, Qatar, Ả-rập Xê-ut, UAE. Giá dầu mỏ xuống thấp đã dẫn đến tài khoản hiện hành của các quốc gia xuất khẩu dầu mỏ Trung Đông từ mức thặng dư trên 400 tỷ USD vào cuối năm 2008 sụt giảm xuống mức thâm hụt tài khoản hiện hành 10 tỷ USD vào cuối năm 2009. Khủng hoảng tài chính toàn cầu khiến nhiều quốc gia Trung

Đông phải thực hiện chính sách thắt chặt tín dụng, đặc biệt là ở các nước GCC và các nước có hệ thống tài chính liên kết chặt chẽ với thị trường toàn cầu. Còn tại các quốc gia nhập khẩu dầu mỏ Trung Đông như Ai Cập, Jordan, Lebanon, Morocco, Syria..., tác động của khủng hoảng chủ yếu là thông qua kênh đầu tư nước ngoài và thương mại. Các nước này cũng phải chịu mức tăng trưởng thấp hơn nhiều so với năm 2008. Tại Lebanon, tốc độ tăng trưởng GDP năm 2009 chỉ đạt 3% so với 5% của năm trước đó và thâm hụt ngân sách của Lebanon năm 2009 lên mức cao kỷ lục, chiếm khoảng 14% GDP. Khủng hoảng toàn cầu cũng làm giảm doanh thu từ xuất khẩu, du lịch, FDI và kiều hối của Syria. Kim ngạch xuất khẩu của Syria giảm khoảng 16% (theo đánh giá của IMF) và giảm khoảng 34% (theo đánh giá của WB) trong năm 2009. Thâm hụt ngân sách của Syria năm 2009 lên tới 266 tỷ SYP (khoảng 5,3 tỷ USD), chiếm 9% GDP. Tại Jordan, nơi có thị trường trong nước liên kết hạn chế với thị trường tài chính toàn cầu, tác động của khủng hoảng cũng rõ rệt. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2009 của Jordan chỉ là 4% so với mức 5,5% của năm 2008 và thâm hụt tài khoản hiện hành lên tới mức 11% GDP.

Khủng hoảng toàn cầu cũng khiến khu vực Trung Đông dễ bị tổn thương, đặc biệt là những người nghèo do giá lương thực ngày càng tăng và giá dầu mỏ sụt giảm. Theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới, mức độ tổn thương của người nghèo ở khu vực Trung Đông là rất cao và số người sống ở mức nghèo khổ rất lớn. Theo Tổ chức lao động quốc tế (ILO), năm 2009 tỷ lệ thất nghiệp của khu vực Trung Đông lên tới 20%, đặt biệt ở Syria tỷ lệ thất nghiệp của

giới trẻ lên tới 73%. Theo WB, tỷ lệ người nghèo có thu nhập dưới 2 USD/ngày ở Trung Đông năm 2009 là khoảng 20%, trong đó những nước có tỷ lệ người nghèo cao là Ai Cập (43%), Yemen (45%).

Bên cạnh những tác động tiêu cực từ bên ngoài, sự dai dẳng của chiến tranh và xung đột ở Trung Đông vẫn tiếp diễn trong năm 2009, đặc biệt là ở khu vực dải Gaza, vấn đề Israel – Palestine, vấn đề hạt nhân của Iran, bất ổn chính trị và xã hội ở Iraq... Những cuộc xung đột và chiến tranh này đang tiêu tốn của Trung Đông một lượng tiền đáng kể, đẩy người dân các nước phải chịu xung đột chiến tranh vào tình cảnh đói nghèo cùng cực. Theo tính toán của Strategic Foresight Group (SFG), các nước phải chịu xung đột chiến tranh ở Trung Đông bao gồm Ai Cập, Iran, Iraq, Israel, Jordan, Kuwait, Lebanon, Palestine, Qatar, Ả-rập Xê-út, Syria và UAE đã mất mát khoảng 12 nghìn tỷ USD trong giai đoạn 1991-2010. Mỗi gia đình người dân Israel có thể tăng thêm thu nhập lên 4429 USD/năm trong năm 2009 ngay cả khi Israel chi trả bồi thường cho toàn bộ dân tị nạn Palestine và xoá sạch 150.000 khu tị nạn khỏi Bờ Tây nếu như hoà bình giữa Israel và Palestine được thiết lập. Hiện nay, có tới 91% người dân Israel đang phải sống trong tình trạng mất ổn định về an ninh. Nếu không có xung đột và chiến tranh, thu nhập quốc dân của Iraq có thể đã tăng lên 38 lần so với hiện nay, lên tới 2,2 nghìn tỷ USD. Xung đột và chiến tranh đang làm mất mát những thành tựu tăng trưởng và phát triển của khu vực Trung Đông.

3. Dự báo tình hình phát triển năm 2010 của khu vực châu Phi và Trung Đông

a. Khu vực châu Phi

*** Kinh tế**

Cho đến nay, đã có rất nhiều đánh giá và dự báo về triển vọng phát triển của châu Phi trong năm 2010, trong đó có cả những đánh giá dự báo của các cơ quan chính phủ lẫn cá nhân, cũng như các tổ chức đa phương quốc tế. Mặc dù các đánh giá và dự báo này có những điểm khác biệt, nhưng đều nhận định kinh tế châu Phi trong năm 2010 sẽ có sự phục hồi nhanh chóng. Theo dự báo của IMF, vào năm 2010 kinh tế châu Phi sẽ tăng trưởng với tốc độ 4%, trong đó châu Phi cận Sahara sẽ đạt tốc độ tăng trưởng 4,1% - một mức tăng trưởng tương đối khả quan trong điều kiện năm 2009 nền kinh tế châu lục này gặp rất nhiều khó khăn. Theo dự báo của Ngân hàng Thế giới, năm 2010 kinh tế châu Phi cận Sahara có thể đạt tốc độ tăng trưởng 3,9% do thương mại thế giới phục hồi và các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục quay trở lại châu Phi. Những dự báo này đều được đánh giá vào cuối năm 2009 khi mà nền kinh tế thế giới bắt đầu có dấu hiệu phục hồi.

Phục hồi kinh tế ở châu Phi trong năm 2010 mang tính chất đa dạng. Theo IMF, các nước phục hồi nhanh sẽ là những nước xuất khẩu dầu mỏ, xuất khẩu tài nguyên khoáng sản, nguyên liệu và những nước có những biện pháp điều chỉnh kinh tế thích hợp sau khủng hoảng. Benin, Botswana, Cộng hoà Trung Phi, Congo, Ethiopia, Guinea, Liberia, Mauritius, Nigeria, Angola, Senegal, Seychelles, Sudan, Tanzania, Zambia và Zimbabwe là những nước được đánh giá là phục hồi nhanh hơn cả. Còn theo dự báo của WB, ngoại trừ Nam Phi sẽ đạt mức tăng

trường khiêm tốn vào năm 2010 (Nam Phi năm 2010 sẽ đạt mức tăng trưởng khoảng 2% theo dự báo của WB và 1,7% theo dự báo của IMF so với mức tăng trưởng -2,2% của năm 2008), còn lại các nước châu Phi khác như Botswana, Seychelles và các nước xuất khẩu dầu lửa như Angola, Nigeria đều sẽ đạt tốc độ tăng trưởng nhanh hơn nhiều vào năm 2010 so với năm 2009. Các nước xuất khẩu dầu mỏ châu Phi có thể đạt tốc độ tăng trưởng 5,5% vào năm 2010 (theo IMF) và 4,9% (theo WB) do giá dầu thế giới tăng trở lại, trong khi các nước thu nhập trung

bình ở châu Phi có thể sẽ đạt tốc độ tăng trưởng 1,9% (theo IMF) và 3,5% (theo WB) do mức cầu thế giới tăng trở lại và sự phục hồi của ngành du lịch và kiều hối. Theo dự báo của IMF, các nước thu nhập thấp có thể đạt tốc độ tăng trưởng 5% và các nước dễ bị tổn thương có thể đạt tốc độ tăng trưởng 4% vào năm 2010 do dòng vốn tư nhân nước ngoài bắt đầu quay trở lại và kiều hối tiếp tục chảy về nước. Dự báo trong năm 2010, kiều hối chảy về châu Phi tăng ở mức độ khiêm tốn, khoảng 1,8% sau khi suy giảm mạnh vào năm 2009.

Bảng 1. Triển vọng kinh tế châu Phi năm 2010

Các chỉ số	Dự báo của IMF	Dự báo của WB
Tốc độ tăng trưởng GDP (%)	4	3,8
Tốc độ tăng GDP đầu người (%)	2,7	2,7
Thâm hụt tài khoản hiện hành	-1,7	-2,5
Lạm phát	6,3	6,1

Nguồn: IMF (2009) và WB (2009)

Trong năm 2010, mọi dự báo đều nhất trí rằng giá cả ở châu Phi vẫn tiếp tục được kiểm soát và tăng ở mức 6,3% (theo IMF) và 6,1% (theo WB). Thâm hụt tài khoản hiện hành chỉ ở mức -1,7% GDP (theo IMF) và -2,5% GDP (theo WB). Sự cải thiện cán cân hiện hành ở châu Phi là do có sự phục hồi của cầu trong nước, đặc biệt là đầu tư, đồng thời có sự phục hồi của ngành du lịch và thương mại. Chỉ có một số nước tiếp tục rơi vào thâm hụt tài khoản hiện hành nặng nề là Botswana, Burkina Faso, Cape Verde, Comoros, Cộng hòa dân chủ Congo, Djibouti, Gambia, Ghana, Lesotho, Liberia, Madagascar, Mozambique, Zimbabwe...

Phục hồi kinh tế ở châu Phi vào năm 2010 có nhiều nguyên nhân, có thể kể đến là:

Thứ nhất, phục hồi kinh tế thế giới trong năm 2010 là nguyên nhân chính khiến kinh tế châu Phi trong năm 2010 có những dấu hiệu sáng sủa. Vào năm 2010 kinh tế thế giới được dự báo là sẽ tăng trưởng ở mức 3,1% so với mức -1,1% của năm nay (theo IMF), còn theo WB kinh tế thế giới năm 2010 có thể tăng trưởng 2,7%.

Thứ hai, sự phục hồi của giá dầu mỏ và một số loại nguyên liệu, khoáng sản trên thị trường thế giới sẽ giúp hoạt động xuất khẩu của khu vực châu Phi hồi phục. Theo dự báo của Ngân hàng Thế giới, thương mại thế giới trong năm 2010 sẽ đạt tốc độ tăng trưởng 4,3% (theo IMF là 2,5%). Điều này khiến thương mại châu Phi cũng có những dấu hiệu phục hồi nhanh chóng, với tốc độ tăng

trường thương mại dự báo là ở mức 9,4% năm 2010. Kể cả những nước xuất khẩu dầu mỏ, xuất khẩu khoáng sản, nguyên liệu nông nghiệp, hàng hoá phi nhiên liệu ở châu Phi đều sẽ được hưởng lợi từ việc tăng giá cả. Sau một năm giá cả các mặt hàng này đều đạt mức tăng trưởng âm, vào năm 2010 giá dầu mỏ dự kiến sẽ tăng khoảng 24,3%, giá hàng hoá phi nhiên liệu tăng khoảng 2,4%, nguyên liệu nông nghiệp tăng 2,3%, sắt thép tăng 6,2% tính bằng đồng USD.

Thứ ba, dòng vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục quay trở lại châu Phi do nền kinh tế các nước công nghiệp phát triển phục hồi nhanh chóng. Điều này khiến hoạt động đầu tư sản xuất của châu Phi nhộn nhịp trở lại, năng suất lao động tiếp tục được nâng lên, thất nghiệp giảm, thu nhập tăng và từ đó có tác động tích cực đến tốc độ tăng trưởng GDP của châu lục. Theo dự báo của IMF, vào năm 2010 châu Phi có thể sẽ thu hút được khoảng 45,9 tỷ USD vốn tư nhân từ nước ngoài, trong đó sẽ có khoảng 32,2 tỷ USD vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, 8,5 tỷ USD vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài, còn lại là các dòng vốn khác như viện trợ nước ngoài v.v...

Thứ tư, cộng đồng thế giới trong năm 2010 sẽ tiếp tục hợp tác giúp châu Phi phát triển kinh tế. Viện trợ nước ngoài sẽ vào châu Phi nhiều hơn và hiệu quả hơn. Thêm vào đó, nếu như trong năm 2009 vắng bóng một số đối tác lớn trong việc giúp châu Phi khắc phục khủng hoảng như Mỹ, EU, Trung Quốc, G8, OECD..., thì năm 2010 các nước này sẽ tiếp tục quay trở lại châu Phi với những gói tài chính trợ giúp và những tư vấn chính sách hiệu quả. Điều này giúp châu Phi

có thêm điều kiện thuận lợi để tiếp tục đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng kinh tế.

Rủi ro còn tồn tại: Tuy viễn cảnh phát triển kinh tế châu Phi năm 2010 có nhiều khả quan, nhưng châu Phi vẫn phải đối mặt với rất nhiều rủi ro trong phát triển kinh tế. Rủi ro trước hết là châu Phi tiếp tục phải gánh những khoản nợ nước ngoài chồng chất. Với khoản dự trữ ngoại tệ nhỏ bé khoảng 340,6 tỷ USD vào năm 2010, chỉ xấp xỉ bằng dự trữ ngoại tệ của hai nước Brazil và Mexico, 54 nước châu Phi rất khó trả được nợ nước ngoài trong thời gian ngắn. Hơn thế nữa, những vấn đề đói nghèo, dịch bệnh, giáo dục thấp vẫn đeo đuổi châu Phi, khiến châu lục này khó lòng đạt được tốc độ tăng trưởng nhanh và bền vững. Ngoại tệ từ du lịch, kiều hối, FDI, vốn đầu tư gián tiếp cũng có thể sụt giảm nếu như môi trường chính trị xã hội của châu Phi rơi vào bất ổn định. Nói tóm lại, để phát triển bền vững, châu Phi còn rất nhiều việc cần phải làm, và cộng đồng quốc tế thực sự phải chung tay giúp châu Phi cùng phát triển bằng những biện pháp trợ giúp hiệu quả hơn nữa.

* *Chính trị*

Trong năm 2010, thế giới sẽ chứng kiến những nỗ lực dàn xếp xung đột và ổn định hoà bình ở châu Phi. Tại Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 14 của AU tổ chức ở Ethiopia tháng 2 năm 2010, chủ tịch AU – ông B.Mutharika cho rằng “Châu Phi sẽ quyết tâm tự giải quyết các vấn đề của mình, trong đó có vấn đề xung đột và nội chiến để người châu Phi phát triển châu Phi”.

Những tiến bộ đạt được về chính trị trong năm 2009 sẽ là cơ sở để châu Phi tìm kiếm

sự ổn định chính trị trong năm tiếp theo. Trong năm 2009, Kenya và Zimbabwe đã đạt được những tiến bộ đáng kể khi đã thành lập được một chính phủ đoàn kết dân tộc. Quá trình tìm kiếm hoà bình ở Dafur Sudan cũng có tiến triển khi các bên ngồi vào đàm phán và chính phủ chia sẻ quyền lực ở Sudan được thành lập. Các nhà lãnh đạo khu vực cũng đã bàn đến những giải pháp xây dựng hệ thống và điều tiết luật pháp ở tiểu khu vực và trên toàn khu vực châu Phi, thiết lập môi trường hoà bình, ổn định để thu hút đầu tư nước ngoài, cũng như thúc đẩy sự phát triển kinh tế ổn định và bền vững, tăng cường sự cạnh tranh kinh tế và thương mại lành mạnh. Trong năm 2009, Ban chấp hành AU cũng đã thành công trong việc gắn kết châu Phi với cơ chế điều hành nền kinh tế thế giới bằng việc đưa châu Phi tham dự Hội nghị cấp cao G20, củng cố vị trí của châu Phi với G8 nhằm đối phó khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Nhờ những kết quả đạt được trên đây, năm 2010 sẽ hứa hẹn những tiến bộ chính trị mới ở châu Phi. Trong năm 2010, châu Phi quyết tâm sẽ tổ chức tốt các cuộc bầu cử ở Sudan, Nigeria, Cote d'Ivoire, Burkina Faso, Togo, Ghinea, Madagascar, Ruanda, Cộng hoà Trung Phi, Cameroon, Chad và nhiều nước khác, đồng thời đẩy mạnh chống tham nhũng ở các nước châu Phi.

Bên cạnh mảng sáng của nền chính trị châu Phi trong năm 2010, chúng ta tiếp tục phải chứng kiến những bất ổn tiếp tục diễn ra ở một số nước. Vào thời điểm đầu năm 2010, châu Phi vẫn gặp khó khăn và bế tắc trong việc tìm kiếm một thoả thuận hoà bình ở Madagascar, Nigeria. Nhiều cuộc xung đột sắc tộc, tôn giáo vẫn bùng nổ, như

ở Somalia. Thêm vào đó, châu Phi đang phải đối mặt với việc mạng lưới khủng bố quốc tế Al Qaeda lợi dụng sự mất ổn định ở một số nước, đặc biệt ở khu vực Bắc Phi, để tăng cường các hoạt động khủng bố. Ngoài ra, những rủi ro chính trị mà châu Phi có thể phải gánh chịu trong năm 2010 có thể kể đến là:

+ Nam Phi đã đầu tư hàng tỷ USD để chào đón World Cup 2010. Đây là cơ hội để Nam Phi mở rộng quan hệ với các nước, thu hút đầu tư, khách du lịch, mở rộng sản xuất kinh doanh, tạo việc làm. Tuy nhiên, việc tổ chức World Cup cũng có thể xảy ra những hoạt động khủng bố, xung đột, bạo lực, làm mất ổn định chính trị - xã hội ở Nam Phi và một số nước lân cận. Ngoài ra, những bất ổn chính trị trong nước dưới sự lãnh đạo của ông Zuma cũng có thể xảy ra nếu như nước này chưa có giải pháp ngăn chặn sự bất đồng giữa Đảng Cộng sản và ANC cũng như một số đảng phái khác ở Nam Phi.

+ Cuộc bầu cử ở Sudan dự kiến diễn ra vào tháng 4 năm 2010 có thể sẽ xảy ra những bất ổn chính trị. Đây là cuộc bầu cử đầu tiên của nước này trong hơn hai thập kỷ qua. Tuy nhiên cho tới cuối năm 2009, có khoảng 20 chính đảng ở Sudan đã đe dọa tẩy chay các cuộc bầu cử này nếu tổng thống Sudan Omar al-Beshir không thực hiện cải cách. Các đảng phái này vào cuối năm 2009 đã họp tại miền Nam Sudan và kêu gọi sửa đổi tất cả luật liên quan đến tự do và cải cách dân chủ cho phù hợp với hiến pháp lâm thời của nước này. Đây là cuộc bầu cử được tiến hành giữa hai đảng: Đảng Quốc đại (NCP) ở miền Bắc và Phong trào giải phóng nhân dân

miền Nam Sudan (SPLM) vốn kiểm soát dầu lửa ở miền Nam Sudan để tìm ra chính phủ lâm thời giữa hai miền Nam - Bắc.

b. Khu vực Trung Đông

*** Kinh tế**

Cũng giống như khu vực châu Phi, kinh tế Trung Đông trong năm 2010 được dự báo là sẽ phục hồi nhanh chóng. Theo dự báo của IMF, năm 2010 kinh tế Trung Đông có thể sẽ đạt tốc độ tăng trưởng 4,2%, trong khi đó WB dự báo Trung Đông có thể đạt tốc độ tăng trưởng 4,4%, ngang bằng với tốc độ tăng trưởng của giai đoạn 1995-2005. Những nước sẽ đạt tốc độ tăng trưởng cao trong năm 2010 sẽ thuộc về nhóm nước xuất khẩu dầu mỏ ở Trung Đông. Dự báo vào năm 2010 kinh tế Qatar sẽ tăng trưởng ở mức 18,5%, thuộc diện cao nhất Trung Đông, tiếp theo là Yemen (7,3%), Iraq (5,8%), Lybia (5,2%), Arập Xêút (4%), Syria (4,2%)...

Phục hồi kinh tế thế giới là nguyên nhân chủ yếu khiến kinh tế Trung Đông tăng trưởng nhanh trở lại trong năm 2010. Giá dầu thô dự báo sẽ tăng trở lại, là động lực cho phát triển kinh tế của khu vực này. Theo dự báo của WB, giá dầu thế giới năm 2010 có thể ở mức 75 USD/thùng, còn theo dự báo của Liên hiệp quốc, giá dầu thô có thể ở mức 80,1 USD/thùng. Các nước xuất khẩu dầu mỏ vùng Vịnh (GCC) là nhóm nước được hưởng lợi nhiều nhất từ sự tăng giá này. Tuy nhiên, ở những nước phải nhập khẩu dầu mỏ ở Trung Đông, giá dầu tăng đánh mạnh vào nền kinh tế nước này, đặc biệt là các nước thuộc khu vực Maghreb, Jordan, Lebanon. Dự báo trong năm 2010 tốc độ tăng trưởng GDP của Jordan chỉ là

3,9%, Lebanon là 7% (Lebanon tiếp tục tăng trưởng cao nhờ nguồn kiều hối gửi về). Tại các nước có nền kinh tế đa dạng như Jordan, Lebanon, Morocco, Yemen, tốc độ tăng trưởng GDP cũng có sự phục hồi mạnh mẽ do nền kinh tế khu vực đồng Euro bắt đầu phục hồi nhanh chóng. Hiện tại, khu vực đồng Euro chiếm tới 70% xuất khẩu hàng hoá của nhóm nước có nền kinh tế đa dạng ở Trung Đông, đồng thời EU cũng là điểm dừng chân của nhiều kiều dân các nước Trung Đông đến đây sinh sống và làm việc. Dòng kiều hối tiếp tục gia tăng trong năm 2010 kết hợp với ngành du lịch Trung Đông phục hồi sau khủng hoảng sẽ giúp kinh tế Trung Đông phát triển thuận lợi hơn sau 1 năm chịu khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Trong năm 2009, kiều hối chảy về Trung Đông giảm 6,3% so với mức tăng trưởng mạnh mẽ là 23% vào năm 2007 và 11,3% vào năm 2008. Những nước chịu sự sụt giảm kiều hối mạnh là Ai Cập (giảm 9%), Morocco (giảm 8%), Jordan, Lebanon và Tunisia giảm khoảng 1-3%.

Cùng với lượng kiều hối và ngoại tệ thu được từ du lịch tiếp tục tăng nhanh trong năm 2010, dòng vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục đổ vào Trung Đông. Dự báo vào năm 2010 Trung Đông sẽ tiếp nhận khoảng 38,5 tỷ USD vốn FDI. Tốc độ tăng trưởng thương mại của Trung Đông năm 2010 sẽ đạt khoảng 13,2%, thuộc diện cao nhất thế giới sau khi đạt mức tăng trưởng âm -18,9% vào năm 2008.

Bên cạnh những dấu hiệu sáng sủa của nền kinh tế Trung Đông năm 2010, cũng xuất hiện những dấu hiệu rủi ro trong phát triển kinh tế. Rủi ro trước hết là từ những

cuộc xung đột, chiến tranh trong khu vực vùng Vịnh. Nó khiến dòng vốn đầu tư nước ngoài gián tiếp tiếp tục rút ra khỏi khu vực Trung Đông. Trong 2 thập kỷ qua, vốn tư nhân gián tiếp nước ngoài liên tục tháo chạy khỏi Trung Đông và vào năm 2010 Trung Đông có thể mất khoảng 7,4 tỷ USD vốn đầu tư nước ngoài gián tiếp do những bất ổn chính trị, xung đột và chiến tranh. Hơn thế nữa, những khó khăn kinh tế của tập đoàn Dubai World vẫn còn đó. Nếu Dubai World tiếp tục không trả được nợ sau khi đã hết nợ 6 tháng kể từ tháng 11 năm 2009 với khoản nợ khổng lồ 59 tỷ USD, thế giới có thể sẽ phải chịu một cuộc khủng hoảng mới xuất phát từ thị trường bất động sản và chứng khoán.

* Chính trị

Bức tranh chính trị của Trung Đông năm 2010 hoàn toàn lệ thuộc vào việc giải quyết mối quan hệ giữa Israel và Palestine, vấn đề hạt nhân của Iran, cuộc bầu cử ở Iraq và vai trò của một số đối tác trong đó có Mỹ.

Vấn đề hoà bình Trung Đông năm 2010 dường như chưa có câu trả lời chính thức. Quan hệ giữa Israel và Palestine sẽ tiếp tục căng thẳng trong vấn đề biên giới. Các cuộc thương lượng, thảo luận về đường biên giới của nhà nước Palestine trong tương lai cho đến nay vẫn đi vào ngõ cụt bởi các khu định cư Do Thái vẫn tiếp tục mọc lên trên vùng đất Palestine. Những chung cư cao tầng cũng như những khu biệt thự của người Do Thái dưới tên gọi Khu định cư Tel Aviv đã được xây dựng từ 40 năm qua và tiếp tục được xây dựng trong những năm gần đây. Chính quyền Do Thái vẫn nhất quyết với quan điểm “ba không” là: không trao trả cao nguyên

Golan cho Syria; không đàm phán với bất cứ điều kiện nào đặt ra trước; không đàm phán về quy chế của Jerusalem. Quan điểm “ba không” này được đương kim Thủ tướng Israel mới nhậm chức vào năm 2009 thực hiện theo đường lối ngày càng cứng rắn, đã khiến quan hệ giữa Israel – Palestine và quan hệ Israel với các nước Hồi giáo Trung Đông luôn căng thẳng. Từ cuối năm 2009, thế giới đã rục rịch khởi động cho các cuộc đàm phán 4 bên về Hoà bình Trung Đông (gồm Liên hiệp quốc, EU, Mỹ, Nga), về Hội nghị của Liên đoàn Ả-rập sẽ được tổ chức vào đầu năm 2010. Tuy nhiên, những mâu thuẫn giữa Israel và Palestine trong thời gian qua là rất dễ hiểu, và những nỗ lực của thế giới cũng như các nước Ả-rập Hồi giáo trong việc giải quyết hoà bình Trung Đông dường như sẽ không mang lại kết quả khả quan.

Về vấn đề Iran: Cho đến nay, Iran vẫn không có ý định từ bỏ chính sách hạt nhân của mình. Điều này khiến cho mối quan hệ giữa Iran và thế giới thêm căng thẳng, đặc biệt là với Mỹ và các nước phương Tây. Các nước phương Tây hiện nay vẫn nghi ngờ Iran đang ngầm phát triển vũ khí hạt nhân dưới vỏ bọc của chương trình hạt nhân dân sự. Tuy nhiên, Iran phủ nhận cáo buộc trên, khẳng định chương trình hạt nhân là nhằm vào mục đích sản xuất điện năng và mang tính hoà bình. Do những bất đồng quan điểm trên, phương Tây đã đe dọa sẽ tăng cường trừng phạt và tấn công quân sự Iran nếu nước này tiếp tục sản xuất hạt nhân. Sự căng thẳng giữa Iran với các nước phương Tây đã lôi kéo sự tham gia của bên thứ ba là Trung Quốc và Nga. Vào năm 2010, vấn đề hạt nhân của Iran sẽ tiếp tục là sự kiện chính trị

nổi bật của Trung Đông. Nếu không có những giải pháp thích hợp, sự kiện này sẽ gây ra những căng thẳng chính trị đa phương, đặc biệt giữa Iran - Mỹ - EU - Trung Quốc và Nga.

Vấn đề bầu cử ở Iraq: Vào năm 2010, Iraq sẽ tiến hành bầu cử để bầu người lãnh đạo đất nước sau khi quân đội Mỹ rút đi. Người dân Iraq hy vọng cuộc bầu cử sẽ giúp họ hoà hợp dân tộc tại thời điểm Mỹ cam kết rút lực

lượng chiến đấu vào cuối hè năm 2010 và rút tất cả quân đội Mỹ vào cuối năm 2011. Tuy nhiên, cho đến thời điểm cuối năm 2009, các vụ tấn công liều chết vẫn tiếp tục xảy ra ở Iraq, đe dọa tương lai của cuộc bầu cử trong năm 2010. An ninh ở thủ đô Baghdad và các nơi khác ở Iraq luôn ở tình thế được thắt chặt nghiêm ngặt. Nhiều nhận định khác nhau cho rằng cuộc bầu cử Iraq năm 2010 sẽ diễn ra trong tình hình mất an ninh trầm trọng.

Tài liệu tham khảo

1. Shaohua Chen, Martin Ravallion, *The Impact of the Global Financial Crisis on the World's Poorest*, VOX Research – based Policy Analysis and Comment from Leading Economists, <http://voxeu.org>
2. ODI (Overseas Development Institute), *The Global Financial Crisis and Developing Countries*, Background Note, October 2008.
3. ODI, *The Global Financial Crisis: Poverty and Social Protection: Evidence from 10 Case Studies*, Briefing Paper, August 2009.
4. IMF, *World Economic Outlook*, October 2009.
5. IMF, *Middle East, North Africa Weathering Global Crisis*, 10/5/2009.
6. Auguste Tano Kouame, *The Financial Crisis: Impact on the Middle East*, First/Second Quarter 2009/Middle East.
7. World Bank, *Global Economic Prospects 2009: Middle East and North Africa: Regional Outlook*, 2009.
8. OECD, *Measuring the Pulse of Africa in Times of Crisis*, Policy Brief, 5/2009.
9. Congressional Research Service, *The Global Economic Crisis: Impact on Sub-Saharan Africa and Global Policy Responses*, 28/8/2009.